

Bán án số: 02/2023/KDTM-ST

Ngày: 12 tháng 4 năm 2023.

V/v “Tranh chấp dân sự về hợp đồng mua bán tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GC, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Chi Lan.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thu Hảo.
2. Bà Đinh Thị Kim Phụng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Hồ Hải Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

Trong ngày 12 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã GC, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 07/2022/TLST - KDTM ngày 10 tháng 10 năm 2022 về việc “Tranh chấp kinh doanh thương mại về hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2023/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 02 năm 2022. Giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần thương mại sản xuất dịch vụ GTP.
Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Ngô Quốc Tr – Tổng giám đốc.

Địa chỉ: xx TPP, phường BTĐ, quận Bình Tân, TP.HCM.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trương Duy N, sinh năm 1998. Có mặt.

Địa chỉ: Lầu x, Tòa nhà xxx, XH, phường 12, quận Tân Bình, TP.HCM. Văn bản ủy quyền ngày 06 tháng 10 năm 2022.

Bị đơn: Ông Nguyễn Nhất Ng. Vắng mặt.

Địa chỉ: xx NH, khu phố x, phường x, thị xã GC, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện ngày 07 tháng 10 năm 2022 của nguyên đơn và tại phiên tòa ông Nguyễn Trương Duy N trình bày:*

Ngày 02 tháng 01 năm 2020, Công ty cổ phần thương mại sản xuất dịch vụ GTP có ký hợp đồng số 01/2020/HĐMB và 02 phụ lục hợp đồng với anh

Nguyễn Nhất Ng thì phía Công ty phân phối, bán cho anh Ng các nguyên vật liệu trong ngành trà sữa hoặc giải khát; anh Ng phân phối lại cho khách hàng.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022, hai bên tiến hành đối chiếu, xác nhận công nợ là anh Nghĩa còn nợ công ty số tiền 142.364.330 đồng;

Ngày 12 tháng 8 năm 2022, Công ty có thông báo cho anh Ng đề nghị trả nợ quá hạn nhưng anh Ng cố tình không thực hiện.

Nay yêu cầu anh Nghĩa có nghĩa vụ trả cho Công ty số tiền gốc 142.364.330 đồng, tiền lãi 10%/năm đến ngày xét xử theo quy định tại Điều 306 Luật thương mại với số tiền 35.371.880 đồng. Yêu cầu trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Công ty cổ phần thương mại sản xuất dịch vụ GTP khởi kiện yêu cầu anh Nghĩa có nghĩa vụ trả số tiền trên là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã GC, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại Điều 30 Bộ luật tố tụng dân sự.

Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa Công ty và anh Ng là tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản theo quy định tại Điều 3 Luật thương mại.

Bị đơn vắng mặt nên căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt.

[2]. Về nội dung:

* Xét yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần thương mại sản xuất dịch vụ GTP yêu cầu anh Ng có nghĩa vụ trả cho số tiền nêu trên.

Hội đồng xét xử xét thấy: Xét nội dung hợp đồng số 01/2020/HĐMB và 02 phụ lục hợp đồng mà Công ty cổ phần thương mại sản xuất dịch vụ GTP ký kết với anh Ng cũng như bản đối chiếu công nợ thì thấy rằng, anh Nghĩa có giao dịch mua nguyên vật liệu trong ngành trà sữa, giải khát của Công ty cổ phần thương mại sản xuất dịch vụ GTP và hiện chưa thanh toán số tiền gốc là 142.364.330 đồng.

Anh Ng được Tòa án tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp công khai tài liệu chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử đúng theo trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự và anh Ng không phản đối.

Như vậy căn cứ điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự xác định hiện nay Ng còn nợ Công ty số tiền vốn là 142.364.330 đồng.

Về yêu cầu tính lãi, căn cứ Điều 306 Luật thương mại thì Công ty cổ phần thương mại sản xuất dịch vụ GTP yêu cầu với mức lãi suất nợ quá hạn là phù hợp.

Từ những phân tích nêu trên xét thấy yêu cầu của Công ty là có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận, buộc anh Nghĩa có nghĩa vụ trả số tiền nêu trên khi án có hiệu lực pháp luật.

*Về án phí dân sự sơ thẩm: Đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 92, Điều 147;
- Căn cứ các điều 3, 306 Luật thương mại;
- Căn cứ khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Căn cứ Án lệ số 08/2016/AL của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ngày 17 tháng 8 năm 2016 và Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao;

- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 và Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần thương mại sản xuất dịch vụ GTP:

1. Buộc anh Nguyễn Nhất Ng có nghĩa vụ trả cho Công ty cổ phần thương mại sản xuất dịch vụ GTP số tiền:

- + Gốc là 142.364.330 đồng (*Một trăm bốn mươi hai triệu ba trăm sáu mươi bốn nghìn ba trăm ba mươi đồng*);

- + Lãi nợ quá hạn: 35.371.880 đồng (*Ba mươi lăm triệu ba trăm bảy mươi mốt nghìn tám trăm tám mươi đồng*).

Tổng cộng: 177.736.210 đồng (*Một trăm bảy mươi bảy triệu bảy trăm ba mươi sáu nghìn hai trăm mười đồng*).

Thời hạn trả là ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Công ty cổ phần thương mại sản xuất dịch vụ GTP có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả khoản tiền nêu trên, hàng tháng anh Nguyễn Nhất Ng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

- + Hoàn tạm ứng án phí số tiền 4.152.275 đồng (*Bốn triệu một trăm năm mươi hai nghìn hai trăm bảy mươi lăm đồng*) tại biên lai số 0006983 ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;

- + Anh Nguyễn Nhất Ng chịu 8.886.810 đồng (*Tám triệu tám trăm tám mươi sáu nghìn tám trăm mười đồng*).

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Án tuyên và kết thúc cùng ngày.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã GC;
- Chi cục thi hành án dân sự thị xã GC;
- Đương sự;
- Lưu hs, án văn. Ln 12.

VÕ CHI LAN